

Bản án số: 97/2017/HS-PT
Ngày 22-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương và ông Nguyễn Tài Sử

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lệ Nam là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2017/TLHS-PT ngày 30 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo: Hoàng Công T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2017/HS-ST ngày 22-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Công T**, sinh năm 1995 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Hoàng Công T (*đã chết*) và bà Đinh Thị N; bị bắt tạm giam từ ngày 21-3-2017 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết trên mạng xã hội facebook nên tối ngày 19-3-2017 Đoàn Lương Đức A và Nguyễn Văn C liên lạc với Lê Mậu L nhờ L mua ma túy về sử dụng và nhờ Lương Trọng Q mang về cho Đức A. Sáng ngày 20-3-2017, Đoàn Lương Đức A đến Ngân hàng BIDV Chi nhánh xã N chuyển số tiền 2.200.000 đồng cho L để L mua ma túy. Sau khi mua ma túy của một người đàn ông (*không rõ nhân thân lai lịch*) tại Bến xe Miền Đông, L đưa ma túy và số tiền 170.000 đồng cho Q để Q trả tiền xe ô tô đi về xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Q về đến quán Internet “B”, tọa lạc tại thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và đưa gói ma túy cho Đức A. Sau đó, Đức A, C và Hoàng Công T về nhà Đức A để sử dụng. Trong khi đang sử dụng ma túy thì T nhận được điện thoại của Hoàng Thanh H nhờ mua 400.000 đồng ma túy đá, T nói lại cho Đức A và C nghe, Đức A và C đồng ý bán cho H. Lúc này, Đức A chia gói ma túy ra làm 03 bịch nhỏ, T chở Đức A và C đến thôn Đ, xã Q, huyện T để bán ma túy cho H. Tại nhà T, Đức A bán cho T 01 gói ma túy với số tiền 400.000đồng, đồng thời H lấy ma túy ra sử dụng cùng Đức A, C, T và Dương Thị Cẩm T (vợ của T). Khi về còn 01 gói ma túy nên Đức A nói T hỏi bán cho vợ chồng T. Tuy nhiên, do vợ chồng T không có tiền nên T đứng ra nhận nợ thay và có trách nhiệm lấy tiền để trả cho Đức A với giá 300.000 đồng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Đức A, C và T quay lại quán Internet “B” để chơi game. Khoảng 05 giờ ngày 21-3-2017, cảnh sát Đồn Công an Khu công nghiệp Nhân Cơ phối hợp cùng Công an xã Nhân Cơ tiến hành kiểm tra hành chính thu giữ được: 01 bịch nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô hiệu Sirius màu xám, biển kiểm soát 48B1 – 324.35, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, 01 điện thoại di động hiệu FPT hiệu BUK 10; số tiền 800.000 đồng của Đoàn Lương Đức A, số tiền 2.000.000đồng của Hoàng Công T và một số vật dụng khác.

Kết luận giám định số: 15/PC54 ngày 27-3-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Mẫu vật trong phong bì thứ nhất (G1) gửi giám định là chất ma túy Methamphetamin, khối lượng mẫu vật là 0,5056gam; mẫu vật trong phong bì thứ hai (G2) gửi giám định là chất ma túy Methamphetamin, khối lượng mẫu vật là 0,2460gam.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2017/HS-ST ngày 22-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; các điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Công T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Đoàn Lương Đức A và Nguyễn Văn C; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 02-10-2017 bị cáo Hoàng Công T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Công T thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp xử phạt bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản

án sơ thẩm về phần hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2017/HS-ST ngày 22-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã kết án bị cáo Hoàng Công T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử, xét thấy: Tại bút lục số 267 xác định mẹ đẻ bị cáo bà Đinh Thị N có tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế. Theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh số: 04/2012/UBTVQH13 ngày 16-7-2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì thuộc trường hợp là "*Người có công với cách mạng*", đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng đối với bị cáo là thiếu sót. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự 2015 để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo. Song, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy mức hình phạt 07 năm 06 tháng tù Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo đã gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Công T.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; các điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Công T 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày là ngày 21-3-2017.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Công T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: THCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Đức Dương

